

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NA RÌ  
TỈNH BẮC KẠN**

Số: 04/2022/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Na Rì, ngày 29 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ, TỈNH BẮC KẠN**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Thanh Bình.*

*2. Thư ký phiên họp: Ông Ma Văn Chung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.*

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2022/QĐ-TA ngày 23 tháng 9 năm 2022, đối với:

Họ và tên: **Chung Đức V** - Giới tính: Nam.

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1976.

Số căn cước công dân: 006076003178, cấp ngày 26/4/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12.

Nguyên quán: Thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ nhân dân P, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 (Ngày 10/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Na Rì áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 03/2020/QĐ-TA)).

Con ông Chung Sập Ư và bà Hoàng Thị C (Đều đã chết).

Vắng mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nông Thị Na - Chức vụ: Chuyên viên phòng - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn (theo văn bản ủy quyền ngày 28/9/2022 của Trưởng phòng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Na Rì).*

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn: Bà Triệu Kim Thúy - Kiểm sát viên.*

### 3. Những người khác: Không.

#### **NHẬN THẤY:**

Ngày 17/9/2022, UBND thị trấn Y, huyện N đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Chung Đức V do V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể ngày 16/9/2022 của Công an thị trấn Y đã kết luận Chung Đức V dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 17/9/2022 của Trung tâm y tế huyện N xác định Chung Đức V nghiện ma túy (Heroin).

Tại bản tường trình ngày 16/9 /2022, Chung Đức V khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2018, sử dụng dưới hình thức chích ma túy qua đường tĩnh mạch, thời điểm sử dụng ma túy lần cuối cùng là ngày 15/9/2022.

Trước đó, ngày 19/01/2022, Chủ tịch UBND thị trấn Y, huyện N đã ban hành Quyết định số 195a/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Chung Đức V.

Do V tái sử dụng trái phép chất ma túy sau cai nghiện, UBND thị trấn Y, huyện N đã lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chung Đức V theo khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy. Ngày 23/9/2022, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Na Rì có văn bản số 05/ĐN-CNBB đề nghị Toà án nhân dân huyện Na Rì xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Bắc Kạn và đã chuyển toàn bộ hồ sơ của người bị đề nghị Chung Đức V tới Tòa án nhân dân huyện Na Rì.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị có ý kiến: Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chung Đức V với thời hạn là từ 18 tháng đến 24 tháng.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu quan điểm đánh giá việc chấp hành pháp luật của Tòa án trong việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tòa án đã thực hiện đúng trình tự quy định của Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đồng thời nêu quan điểm về các thủ tục và căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chung Đức V đã đầy đủ. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chung Đức V với thời hạn cai nghiện bắt buộc từ 18 tháng đến 24 tháng.

#### **XÉT THẤY**

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chung Đức V, xét thấy hồ sơ được lập đầy đủ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ Quy định

chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Hành vi tái sử dụng trái phép chất ma túy của Chung Đức V đã bị Công an thị trấn Y phát hiện và Chung Đức V cũng đã khai nhận toàn bộ việc sử dụng ma túy của mình. Công an thị trấn Y đã tiến hành xét nghiệm đối với người nghiện ma túy và kết quả xét nghiệm đã xác định Chung Đức V dương tính với ma túy. Việc Chung Đức V tái sử dụng trái phép chất ma túy thuộc trường hợp tái phạm và vi phạm việc quản lý sau cai nghiện, vì trước đó vào ngày 10/8/2020 Chung Đức V đã bị Tòa án nhân dân huyện Na Rì áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 10/01/2022 mới chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính. Do vậy, cần áp dụng khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy để đưa Chung Đức V đi cai nghiện bắt buộc, nếu để ngoài xã hội thì rất nguy hiểm cho cộng đồng dân cư, làm phát sinh các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Chung Đức V thấy rằng:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc Chung Đức V đã “*tự nguyện khai báo*”. Do đó, Chung Đức V được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Về tình tiết tăng nặng: Chung Đức V không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Xét về tính chất, mức độ hành vi vi phạm của Chung Đức V đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng đến sự quản lý chất biệt dược của Nhà nước. Xét thấy đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Na Rì và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận. Do vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chung Đức V với thời gian cai nghiện bắt buộc đảm bảo để V có thể cai nghiện được chất ma túy.

Căn cứ vào các tài liệu đã được kiểm tra tại phiên họp. Căn cứ vào ý kiến của cơ quan đề nghị, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9; Điều 95, Điều 96; khoản 2 Điều 105 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 54/2014/QH13 và Luật số 18/2017/QH14; Khoản 49 và khoản 59 Điều 1 của Luật số: 67/2020/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 54/2014/QH13 và Luật số 18/2017/QH14; Khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túysố 73/2021/QH14; Căn cứ Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Căn cứ vào các Điều 3, 22, 23, 29, 30 và Điều 31 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 13.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chung Đức V

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Na Rì có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện Na Rì kết hợp với Công an huyện Na Rì thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Na Rì;
- Phòng LĐ-TBXH huyện Na Rì;
- Người bị đề nghị;
- Công an huyện Na Rì;
- Cơ sở cai nghiện tỉnh Bắc Kạn;
- UBND thị trấn Yên Lạc;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Võ Thanh Bình**